

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (Nghị quyết số 163/2024/QH15); Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội (Nghị quyết số 50/NQ-CP); Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ Công an ban hành phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Kế hoạch số 551/KH-BCA-C04 ngày 16/9/2025 của Bộ Công an triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy (PCMT) đến năm 2030, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Triển khai nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 163/2024/QH15, Nghị quyết số 50/NQ-CP; tuyên truyền, phổ biến quán triệt sâu rộng đến tất cả cấp ủy, chính quyền các cấp, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương và toàn thể cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, Nhân dân trên địa bàn tỉnh về nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện Chương trình.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác PCMT, lấy địa bàn cơ sở để triển khai; thực hiện thường xuyên, liên tục, đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PCMT trên cả ba lĩnh vực: giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại, góp phần xây dựng xã hội an toàn, lành mạnh, Nhân dân hạnh phúc, kinh tế - xã hội phát triển bền vững.

- Các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình cần tiến hành khẩn trương, công khai, minh bạch, hiệu quả, thiết thực, giải ngân vốn đầu tư công đúng tiến độ; xác định cụ thể các nội dung nhiệm vụ, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức có liên quan trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH15, góp phần hoàn thành mục tiêu phân đầu xây dựng 100% xã, phường không ma túy trong năm 2026.

- Đầu tư trang thiết bị, phương tiện, ứng dụng khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực nghiệp vụ cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống tội

phạm về ma túy nhằm đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả tội phạm về ma túy, đặc biệt là tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia, sử dụng công nghệ cao, lợi dụng không gian mạng và trên các tuyến, địa bàn trọng điểm.

- Bảo đảm nguồn lực, cơ sở vật chất cho công tác cai nghiện ma túy, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xác định tình trạng nghiện ma túy, điều trị nghiện, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy, trợ giúp pháp lý và tư vấn trong PCMT.

## 2. Yêu cầu

- Triển khai nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả công tác quản lý, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình, bảo đảm các mục tiêu đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 163/2024/QH15, các nhiệm vụ được Chính phủ phân công tại Nghị quyết số 50/NQ-CP và nội dung Chương trình đã phê duyệt.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành; gắn trách nhiệm từng tập thể, cá nhân theo phương châm: “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*”; tăng cường công tác phối hợp giữa các địa phương và cơ quan, ban, ngành có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP và Nghị quyết số 163/2024/QH15 và nội dung Chương trình.

## II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

1. Hằng năm, giảm số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy; giữ vững 32 xã, phường không có ma túy năm 2025; xây dựng lộ trình thực hiện phân đấu trong năm 2026 đạt 100% số xã, phường trên địa bàn không ma túy.

2. Trên 80% các đơn vị và cán bộ, chiến sỹ lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng được trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống tội phạm về ma túy.

3. Trên 80% số trạm y tế cấp xã và 100% cơ sở thực hiện cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

4. Phân đấu 100% cơ sở thực hiện cai nghiện ma túy công lập bảo đảm điều kiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; trên 70% xã, phường có người nghiện ma túy bố trí điểm tiếp nhận và tư vấn cai nghiện ma túy đủ điều kiện theo quy định; ít nhất 10% xã, phường tổ chức thực hiện công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

5. Trên 80% các cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện và cơ quan báo chí có lượng độc giả lớn tại địa phương có chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về PCMT; phân đấu tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về PCMT cho người học tại 100% nhà trường và trên 70% người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

6. Phân đầu trợ giúp pháp lý cho 100% số người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy thuộc diện trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

7. Bảo đảm cơ sở vật chất và duy trì điều trị cho 100% người nghiện các chất dạng thuốc phiện; trên 90% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người tham gia điều trị nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy được tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý.

### **III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

**1. Phạm vi:** Chương trình được thực hiện từ cấp xã tới cấp tỉnh trên phạm vi toàn tỉnh.

#### **2. Đối tượng**

- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là các tổ chức, cá nhân có liên quan thuộc các cơ quan chuyên trách phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy, điều trị nghiện ma túy và tham mưu, quản lý nhà nước về PCMT.

- Người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người tham gia điều trị nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

- Cộng đồng dân cư, các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**3. Thời gian thực hiện:** Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu**

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt của các lực lượng chuyên trách và sự tham gia tích cực của Nhân dân trong phòng, chống và kiểm soát ma túy. Xác định công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; không “khoán trắng” cho lực lượng Công an; phải thực hiện quyết liệt, đồng bộ, thường xuyên, liên tục cả phòng và chống.

- Thực hiện phương châm ngăn cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy, trong đó tập trung các giải pháp giảm cầu hiệu quả; lấy phòng ngừa là chính, địa bàn cơ sở, khu dân cư làm trọng tâm để triển khai tổ chức thực hiện.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy và xem xét, xử lý kỷ luật nghiêm nếu để tình hình ma túy diễn biến phức tạp tại cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực, địa bàn được giao phụ trách, quản lý. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu chấp hành và vận động gia đình,

người thân chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định, chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực có liên quan, bảo đảm phù hợp, thống nhất với Luật Phòng, chống ma túy sát với thực tiễn, có tính khả thi cao.

- Nâng cao ý thức toàn dân trong phòng, chống và kiểm soát ma túy. Kiên trì xây dựng văn hóa bài trừ ma túy trong toàn xã hội; từng địa phương phải đăng ký chỉ tiêu xây dựng đơn vị hành chính cấp xã “không ma túy” theo lộ trình thực hiện hằng năm, giữ vững năm 2025 đạt **30%** xã, phường “không ma túy”, phấn đấu **đạt 100%** địa bàn cấp xã “không ma túy” trong năm 2026; hoàn thành chỉ tiêu về ma túy trong các Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và từng bước đẩy lùi ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

## **2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy**

- Tổ chức truyền thông, tuyên truyền sâu rộng đến cấp ủy, chính quyền các cấp, các tầng lớp nhân dân và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia PCMT đến năm 2030 phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy tại địa phương nhằm làm thay đổi và chuyển biến nhận thức, xác định vai trò của từng chủ thể trong thực hiện Chương trình một cách hiệu quả.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông (như: ấn phẩm tuyên truyền, sinh hoạt cộng đồng, thông qua người có uy tín, ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội,...), tuyên truyền với nội dung phù hợp đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán, năng lực, nhu cầu tiếp nhận thông tin, từng nhóm đối tượng, tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, các nhóm nguy cơ cao, nhất là thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động tại các khu công nghiệp, chế xuất, khu vực triển khai các dự án quy mô lớn... chú trọng sự tham gia của cộng đồng dân cư tại cơ sở.

- Có kế hoạch truyền thông, tuyên truyền cụ thể, tập trung tuyên truyền về các quy định pháp luật, tài liệu, sổ tay hướng dẫn liên quan đến Chương trình, về cách làm hay, gương điển hình, tiêu biểu, kết quả đạt được, khó khăn vướng mắc phát sinh trong quản lý và thực hiện Chương trình. Thường xuyên tổ chức đối thoại chính sách trong Chương trình, các cuộc thi báo chí, văn hóa, nghệ thuật tuyên truyền về Chương trình.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, kịp thời khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống và kiểm soát ma túy; tiếp tục triển khai hiệu quả các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, toàn dân tham gia PCMT gắn với Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và các phong trào thi đua yêu nước khác để huy động tối đa sức mạnh của toàn xã hội tham gia phòng, chống và kiểm soát ma túy.

### **3. Nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, tập trung tuyến biên giới và các tuyến trọng điểm**

- Triển khai tổng thể, đồng bộ các biện pháp nắm chắc tình hình tội phạm về ma túy từ sớm, từ xa, từ cơ sở, nhất là khu vực biên giới, cửa khẩu và trên không gian mạng. Chủ động, kịp thời phân tích, nhận diện, dự báo chính xác tình hình tội phạm ma túy nổi lên, nhất là các phương thức, thủ đoạn mới, hoạt động có tổ chức, xuyên quốc gia, sử dụng công nghệ cao, không gian mạng... để tổ chức triển khai các kế hoạch, biện pháp phòng ngừa, đấu tranh triệt phá tận gốc các đường dây, tổ chức, băng nhóm, ổ nhóm, bắt giữ được đối tượng chủ mưu, cầm đầu. Tổng rà soát các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy để đấu tranh triệt xóa, vô hiệu hoá; thực hiện hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, có giải pháp không để tái phức tạp.

- Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách, nhất là vai trò chủ trì của lực lượng Công an, trực tiếp là lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; nâng cao hiệu quả phối hợp đấu tranh giữa các lực lượng chuyên trách PCMT của Bộ đội Biên phòng, Hải quan; hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành trong phòng, chống và kiểm soát ma túy, phân công rõ ràng nhiệm vụ của từng lực lượng, thống nhất quy trình phối hợp giải quyết các vụ việc, đấu tranh chuyên án chung bảo đảm đồng bộ, liên hoàn. Nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố về công tác điều tra, xử lý tội phạm về ma túy.

- Kiên quyết đấu tranh với tội phạm tổ chức, chứa chấp, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy; xử lý nghiêm các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy.

### **4. Đổi mới, tăng cường các biện pháp quản lý người nghiện, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai**

- Tổ chức tổng rà soát người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy để đánh giá đúng thực trạng tình hình, có biện pháp quản lý chặt chẽ. Tập trung đưa tối đa số người nghiện đủ điều kiện theo quy định pháp luật và số người nghiện có nguy cơ phạm tội, vi phạm pháp luật cao đi cai nghiện bắt buộc; kết hợp triển khai đồng bộ các biện pháp ngăn chặn phát sinh người sử dụng ma túy và người nghiện ma túy mới.

- Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, bảo đảm triển khai hiệu quả công tác xác định tình trạng nghiện, công tác cai nghiện và điều trị nghiện ma túy; xây dựng các cơ sở cai nghiện ma túy chất lượng cao, ứng dụng khoa học và công nghệ hiện đại trong quản lý, điều trị; hỗ trợ vốn, đào tạo, tạo việc làm, xoá bỏ mặc cảm cho người sau cai nghiện ma túy hoà nhập cộng đồng, phòng ngừa tái nghiện.

- Khẩn trương nghiên cứu, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện. Xây dựng cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện và cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng. Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai các phương pháp y học, kết

hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy, nhất là ma túy tổng hợp.

**5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự**, nhất là quản lý biên giới, quản lý xuất, nhập khẩu, quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm về an ninh, trật tự... không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

Nắm tình hình, kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy, nhất là tại các khu vực, địa bàn có nguy cơ cao. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ; chuyển đổi trạng thái các mặt công tác PCMT từ "truyền thống" sang "hiện đại"; khai thác, ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý địa bàn, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Xây dựng và kiện toàn bộ máy quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình phù hợp với các quy định hiện hành<sup>1</sup>, đảm bảo Chương trình được triển khai phù hợp, hiệu quả và thống nhất, đồng bộ trong toàn hệ thống.

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình cấp tỉnh, cấp xã và Cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo các cấp (Cơ quan thường trực) đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (*Nghị định số 27/2002/NĐ-CP*); Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (*Nghị định số 38/2023/NĐ-CP*).

- Nâng cao năng lực tổ chức quản lý, thực hiện Chương trình. Xây dựng chương trình, giáo trình, tài liệu; tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên trực tiếp quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ, hiệu quả việc thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành. Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cơ sở. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình để điều chỉnh, bổ sung kịp thời nhằm đảm bảo tiến độ và hiệu quả thực hiện Chương trình.

## **6. Ứng dụng khoa học và công nghệ trong phòng, chống ma túy**

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ về PCMT để phục vụ công tác

---

<sup>1</sup> Quyết định số 1061/QĐ-TTg ngày 02/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

dự tính, dự báo, hoạch định, quản lý thực hiện công tác PCMT và các nội dung của Chương trình.

- Đầu tư trang thiết bị, phương tiện, ứng dụng khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực nghiệp vụ cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy nhằm đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả tội phạm về ma túy, đặc biệt là tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia, sử dụng công nghệ cao, lợi dụng không gian mạng và trên các tuyến, địa bàn trọng điểm. Quan tâm ưu tiên nguồn lực đầu tư, hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, nhất là ở cơ sở, các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm và lực lượng chuyên trách phòng, chống và kiểm soát ma túy.

### **7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống và kiểm soát ma túy**

- Chú trọng đấu tranh chuyên án chung và đấu tranh, ngăn chặn vận chuyển ma túy qua biên giới, cửa khẩu. Đẩy mạnh hợp tác trong trao đổi, chia sẻ thông tin tội phạm về ma túy, truy bắt đối tượng truy nã về ma túy, tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính, khoa học, kỹ thuật, công nghệ, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng PCMT.

- Tổ chức các đoàn công tác trao đổi, học tập kinh nghiệm trong công tác PCMT với các địa phương có cách làm hay, kinh nghiệm phong phú trong lĩnh vực này.

### **8. Tập trung nguồn lực, trang thiết bị phục vụ công tác PCMT**

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về huy động vốn, bảo đảm huy động đầy đủ, kịp thời theo quy định; căn cứ vào tình hình thực tế cân đối, sử dụng ngân sách được Trung ương cấp và bố trí đủ vốn ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình. Các sở, ngành và địa phương quan tâm đầu tư cho công tác PCMT một cách đồng bộ, toàn diện.

- Huy động tối đa nguồn lực của địa phương để tổ chức triển khai Chương trình, ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước được phân bổ đầu tư cho các địa bàn khó khăn, trọng điểm, phức tạp về ma túy theo mức độ cấp thiết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cụ thể tỷ lệ phân cấp nguồn thu để lại cho ngân sách xã từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, có thu tiền sử dụng đất (sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng) trên địa bàn cấp xã để thực hiện các nội dung công tác PCMT.

- Tập trung nguồn lực từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện được các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, có tính chất định hướng; đồng thời, có cơ chế huy động các nguồn lực trong và ngoài nước, từ xã hội tham gia thực hiện Chương trình. Tăng cường các hoạt động vận động các nhà tài trợ quốc tế, các tổ chức phi Chính phủ hỗ trợ nguồn lực; tranh thủ các nguồn vốn vay ưu đãi, vốn viện trợ không hoàn lại... để tăng thêm nguồn lực đầu tư cho Chương trình.

- Tăng cường huy động các nguồn lực khác như nguồn lực đất đai, nguồn nhân lực; thu hút đầu tư nước ngoài (từ các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài...) và các nhà đầu tư trong nước, đặc biệt trong xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các cơ sở cai nghiện công lập, đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy... để gia tăng nguồn kinh phí thực hiện Chương trình.

## V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

### 1. Công an tỉnh

- Là cơ quan thường trực Chương trình MTQG, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều phối, thống nhất tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện chương trình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an, Chính phủ theo quy định. Tổng hợp kiến nghị và đề xuất giải pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, cơ chế quản lý, giám sát, cơ chế huy động và quản lý các nguồn lực xã hội hóa trong quá trình thực hiện Chương trình.

- Tiếp tục tham mưu triển khai đạt hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ, ngành và của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác PCMT<sup>2</sup>.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh và Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các quy định pháp luật liên quan.

- Hướng dẫn các địa phương rà soát, phân loại tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không có ma túy, xây dựng lộ trình thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa bàn cấp xã đối với các chỉ tiêu cụ thể của Chương trình trong năm 2026 và đến năm 2030; rà soát, tham mưu ban hành các văn bản liên quan phục vụ công tác quản lý, điều hành, thực hiện. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ở các cấp, các ngành trong quá trình triển khai, thực hiện bảo đảm đạt và vượt mục tiêu, chỉ tiêu đã được phê duyệt.

---

<sup>2</sup> Trọng tâm là Luật Phòng, chống ma túy, Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Nghị quyết số 50/NQ-CP và Nghị quyết số 163/2024/QH15; Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 22/8/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 05/8/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 16/4/2025 của Chính phủ; Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy; Hướng dẫn số 37/HD-BCA-C04 ngày 24/9/2025 của Bộ Công an về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy; Nghị quyết số 51/NQ-TU ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng “xã, phường không ma túy”; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh về xây dựng “xã, phường không ma túy” giai đoạn 2025-2030; Văn bản số 2707/UBND-NC ngày 04/10/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia PCMT đến năm 2030; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Lào Cai về việc tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp xây dựng “xã, phường không ma túy” trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Kế hoạch số 373/KH-CAT-PV01-PC04 ngày 24/02/2026 của Công an tỉnh Lào Cai về việc tập trung các giải pháp, biện pháp xây dựng xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, cơ quan báo đài tổ chức các chiến dịch truyền thông về PCMT, đẩy mạnh tuyên truyền về cách nhận biết, tác dụng của các loại ma túy “*núp bóng*” thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử, bóng cười...; nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác PCMT tại xã, phường, các tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy.

- Triển khai tổng thể, đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để nắm chắc tình hình từ sớm, từ xa, từ cơ sở; tuyệt đối “*không để bị động, bất ngờ*”, “*không đi sau tội phạm*”; chủ động phân tích, nhận diện, dự báo chính xác tình hình tội phạm ma túy nổi lên, nhất là các phương thức, thủ đoạn mới, sử dụng công nghệ cao, hoạt động có tổ chức để tổ chức đấu tranh, triệt xóa các tổ chức, đường dây tội phạm về ma túy, các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, đặc biệt, các đối tượng chủ mưu, cầm đầu. Triển khai thực hiện có hiệu quả các phương án, kế hoạch chuyên đề phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy; chuyển hóa địa bàn phức tạp về ma túy; các giải pháp giữ vững số “*xã, phường không ma túy*” đạt mục tiêu đề ra, giảm số xã phường có ma túy và trọng điểm ma túy. Triển khai thực Phương án nghiệp vụ “*Phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy trên tuyến Tây Bắc tại địa bàn tỉnh Lào Cai*”.

- Ứng dụng, khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân và kết quả Đề án 06 của Chính phủ về “*Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực định danh điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030*” phục vụ công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sai cai nghiện ma túy.

- Tăng cường các biện pháp quản lý, kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, dịch vụ nhạy cảm như quán bar, karaoke, khách sạn, nhà nghỉ... đặc biệt, tập trung các địa bàn giáp ranh, địa điểm công cộng, khu vực tổ chức sự kiện, lễ hội có đông người tham gia, khu công nghiệp, chế xuất, dự án đô thị trong quá trình xây dựng, các khu chung cư, resort... nhằm kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

- Phối hợp Viện Kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân cùng cấp tiến hành điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các vụ án ma túy, nhất là đối với nhóm tội phạm liên quan đến công tác giảm cầu (*tàng trữ, tổ chức, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*).

- Thường xuyên rà soát, thống kê chính xác, lập danh sách đảm bảo đầy đủ thông tin, chính xác về: (1) Số người nghiện ma túy; (2) Số người sử dụng trái phép chất ma túy; (3) Số người bị quản lý sau cai nghiện ma túy; (4) Số người tham gia điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Tổ chức cập nhật thông tin, số liệu thống kê, bảo đảm “*đúng, sạch, sống*” lên phần mềm quản lý theo đúng quy định. Chú ý rà soát, thu thập thông tin người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy đi khỏi nơi cư trú, cập nhật lên phần mềm để xác định nơi chuyển đến để tiếp tục theo dõi, quản lý, trong đó, tập trung triển khai các giải pháp quản lý chặt chẽ đối với số người nghiện, người sử

dụng trái phép chất ma túy đi lao động tự do, làm công nhân trong các công trường xây dựng, khu công nghiệp. Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp các cơ quan chức năng và cấp ủy chính quyền cơ sở thường xuyên rà soát, lập hồ sơ đề nghị xác định tình trạng nghiện, áp dụng các biện pháp quản lý, cai nghiện theo quy định.

- Triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện nhất là cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện tại gia đình và cộng đồng, trong đó, nghiên cứu, xây dựng cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng. Tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động ở cơ sở về dự phòng, điều trị, cai nghiện ma túy.

- Chỉ đạo, điều hành Cơ sở cai nghiện ma túy tinh hoạt động hiệu quả, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác điều trị cho người nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, chiến sĩ, người lao động tại Cơ sở cai nghiện ma túy; nhất là trong việc quản lý, tư vấn tuyên truyền, giáo dục, cảm hóa, vận động, hỗ trợ người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

- Thực hiện tốt vai trò thường trực Tổ Công tác liên ngành kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, quản lý chặt chẽ khí N<sub>2</sub>O (“bóng cười”), tiền chất trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, không để thất thoát vào việc sản xuất, mua bán các chất ma túy. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

- Tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả “Tháng hành động, Ngày quốc tế và ngày toàn dân phòng, chống ma túy” hằng năm; kiểm tra, khảo sát, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chương trình và công tác phòng, chống ma túy tại các đơn vị, địa phương; gắn với kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về phòng, chống ma túy.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực nghiệp vụ phòng, chống ma túy cho cán bộ, chiến sĩ các lực lượng chuyên trách, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy; chú trọng nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh; lực lượng Công an cấp xã.

**- Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả các Dự án, Tiểu Dự án:**

(1) **Dự án 1:** Phòng ngừa, đấu tranh tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia.

(2) **Dự án 2:** Ứng dụng khoa học và công nghệ trong PCMT.

(3) **Dự án 4:** Nâng cao hiệu quả công tác PCMT ở cơ sở.

(4) **Dự án 5:** Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

(5) **Tiểu dự án 2 (Dự án 7):** Nâng cao hiệu quả truyền thông, giáo dục PCMT ở cơ sở.

**(6) Dự án 9:** Quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình.

**2. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác xác định tình trạng nghiện theo quy định của pháp luật về PCMT và các văn bản hướng dẫn thi hành; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo về PCMT liên quan đến lĩnh vực điều trị nghiện ma túy, xác định tình trạng nghiện ma túy; kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, phòng, chống tác hại của thuốc lá để phòng ngừa tình trạng ma túy “núp bóng”.

- Tăng cường đầu tư nguồn lực, bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực, quy trình chuyên môn cho công tác xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị nghiện ma túy; tiếp tục công bố cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy, nhất là trạm y tế cấp xã, đáp ứng yêu cầu công tác xác định tình trạng nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tại địa bàn cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện và hướng dẫn phác đồ điều trị cắt cơn, giải độc, trị liệu và hồi phục cho người tham gia cai nghiện ma túy theo đúng quy định và chuyên môn của Bộ Y tế.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo chuyên khoa cho đội ngũ y bác sỹ; bố trí lực lượng y bác sỹ đủ điều kiện, phương tiện phục vụ việc xác định tình trạng nghiện ma túy tại **100%** trạm y tế các xã, phường. Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức tập huấn cho lực lượng Công an cấp xã về sử dụng các thiết bị xét nghiệm trong cơ thể, cách thức thu thập những nội dung, tài liệu để chuyển cơ quan y tế xác định tình trạng nghiện.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế tăng cường công tác tiếp nhận, điều trị các bệnh nhân có biểu hiện “*loạn thần*” do sử dụng ma túy; quá trình thực hiện chú ý xác định tình trạng nghiện để thông báo về địa phương nơi cư trú phối hợp quản lý theo quy định.

- Quản lý và nâng cao hiệu quả công tác điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; tham mưu, đề xuất mở thêm Điểm cấp phát thuốc Methadone, cơ sở điều trị Methadone khi đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định; bảo đảm nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng, cơ sở vật chất cho các cơ sở điều trị; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm người tham gia điều trị tuân thủ đúng quy trình, không sử dụng trái phép chất ma túy trong quá trình điều trị; chỉ đạo Cơ sở điều trị phối hợp lực lượng Công an cấp xã bảo đảm an ninh, trật tự khu vực điều trị; rà soát, nghiên cứu nâng cấp, mở rộng các cơ sở điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế có điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ các hoạt động sản xuất, mua bán và sử dụng các loại nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và thuốc tiền chất dùng trong y học.

- **Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Dự án 6:** Tăng cường đáp ứng y tế trong phòng, chống ma túy.

### 3. Sở Tư pháp

- Thực hiện chức năng thường trực, chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCMT; nghiên cứu, đề xuất, thẩm định các văn bản, chế tài đối với hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến ma túy.

- Tổ chức trợ giúp pháp lý cho người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy thuộc diện trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu. Nâng cao nhận thức, khả năng tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý cho người dân trong các vụ việc, vụ án liên quan đến ma túy.

- Tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện trợ giúp pháp lý, nâng cao chất lượng dịch vụ trong các vụ việc có yếu tố ma túy. Đẩy mạnh phối hợp, hỗ trợ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan nhằm bảo đảm hiệu quả trợ giúp pháp lý trong công tác PCMT.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, bồi dưỡng pháp luật về PCMT; tập trung xây dựng, hoàn thiện chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng chuyên đề PCMT. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho công chức tư pháp cấp xã, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, học sinh, sinh viên và các đối tượng có liên quan, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác PCMT.

- **Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Dự án 8:** Nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng về dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng và giáo dục pháp luật trong PCMT.

### 4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chỉ đạo đơn vị trực thuộc liên quan đến công tác PCMT chủ động phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, lực lượng Hải quan triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh và ngăn chặn các hoạt động mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực biên giới, cửa khẩu; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hóa qua lại biên giới, cửa khẩu, để kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn ma túy vận chuyển, thẩm lậu qua biên giới. Tăng cường hợp tác quốc tế trong PCMT ma túy.

- Đầu tư trang thiết bị hiện đại, công cụ hỗ trợ phục vụ công tác đấu tranh, PCMT nhằm đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sĩ trong quá trình đấu tranh với tội phạm ma túy.

- **Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Tiểu Dự án 1 (Dự án 3):** Mua sắm trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ đội Biên phòng.

## 5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành và đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông về Chương trình, tổ chức các hoạt động tuyên truyền với nhiều nội dung và hình thức phong phú, đa dạng. Chủ động lồng ghép việc tuyên truyền PCMT vào các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao kết hợp với việc xây dựng Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, “*Khu dân cư văn hóa*”, “*Gia đình văn hóa*” và các chương trình kinh tế - xã hội khác.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa cơ sở và các loại hình dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Chủ động phối hợp với các sở, ngành và địa phương thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa có nguy cơ phát sinh tệ nạn xã hội, bị lờ dung để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đổi mới, đa dạng hóa phương thức thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ vào công tác tuyên truyền: xây dựng ứng dụng số cho các nội dung thông tin tuyên truyền về PCMT; tổ chức tuyên truyền thông qua các bảng tin điện tử công cộng với hình ảnh trực quan, sinh động; xây dựng chuyên mục, tin, bài, phim ngắn, video clip, thông tin dưới dạng đồ họa để đăng tải, tuyên truyền, cảnh báo trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội (Zalo, Facebook...). Đảm bảo thời lượng đăng tải **02** bản tin, phóng sự, nội dung liên quan đến công tác PCMT/tháng trên địa bàn vào các khung giờ, các trang báo mà người dân dễ theo dõi, tìm đọc.

- Xây dựng lộ trình hàng năm để thực hiện các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về PCMT trên các cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện và cơ quan báo chí có lượng độc giả lớn tại địa phương.

- Phối hợp các cơ quan liên quan kiểm soát, ngăn chặn hoạt động trao đổi thông tin trên mạng Internet để hoạt động phạm tội về ma túy.

- **Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Tiểu Dự án 1 (Dự án 7):** Truyền thông về phòng, chống ma túy.

## 6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 2424/KHPPH-CAT-SGDĐT ngày 19/6/2024 về phối hợp giữa Công an tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCMT trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030; Kế hoạch số 73/KHPPH-CAT-SGDĐT ngày 15/3/2024 về triển khai thực hiện Chương trình phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCMT trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2024-2030.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng về PCMT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trường học, sinh viên, học viên và học sinh; xây dựng “*Trường học không ma túy*” tại 100% cơ sở giáo dục và xây dựng mô hình điểm thực hiện tuyên truyền, giáo dục hiệu quả về PCMT tại một số cơ sở giáo dục. **Bảo**

**đảm mỗi học kỳ tổ chức ít nhất 1 buổi/cơ sở giáo dục** (hoặc lồng ghép nội dung trong buổi hoạt động đầu khóa, ngoại khóa tại các trường Cao đẳng, Trung cấp); lắp đặt các Pano, áp phích để tuyên truyền PCMT, tập trung về tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Tổ chức các Hội thi, Cuộc thi tìm hiểu pháp luật về PCMT cho học sinh, học viên, sinh viên tại các cơ sở giáo dục và Hội thi chuyên môn nghiệp vụ về giáo dục PCMT cho đội ngũ giáo viên quy mô toàn tỉnh, **đảm bảo ít nhất 01 cuộc thi hàng năm**; xây dựng 100% trường học trên địa bàn đạt tiêu chí “*Trường học không có ma túy*”.

- Tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành, chính quyền địa phương và gia đình trong công tác quản lý, giáo dục và ngăn chặn kịp thời cán bộ, giáo viên, nhân viên trường học, sinh viên, học viên và học sinh trong nhà trường vi phạm pháp luật; phối hợp triển khai các biện pháp, giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn ma túy xâm nhập vào trường học. Chủ động rà soát, phát hiện học sinh, sinh viên liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy để kịp thời phối hợp với các cơ quan có liên quan có giải pháp giáo dục, quản lý và xử lý theo quy định.

- **Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Tiểu Dự án 3 (Dự án 7)**: Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên.

## 7. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về PCMT,... bảo đảm **100% đoàn viên, người lao động** của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn được tuyên truyền, giáo dục về tác hại của tệ nạn ma túy và được trang bị kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với tệ nạn ma túy. **Bảo đảm tổ chức ít nhất 01 buổi/năm**; đưa nội dung này thành tiêu chí đánh giá chất lượng công tác hằng năm để tập trung thực hiện.

- Nâng cao chất lượng Phong trào “Công nhân viên chức, lao động tham gia PCMT” gắn với các phong trào thi đua khác của các tổ chức Công đoàn để xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu nhà trọ công nhân không có ma túy. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức, lao động trong việc tuyên truyền, vận động gia đình, người thân thực hiện tốt các quy định của pháp luật về PCMT.

- Xây dựng, củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình tổ công nhân tự quản, điển hình công nhân, viên chức, lao động trong việc bảo đảm an ninh, trật tự và PCMT ở cơ sở.

- **Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Tiểu Dự án 4 (Dự án 7)**: Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền PCMT cho công nhân lao động các khu công nghiệp.

## 8. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các ngành chức năng tăng cường công tác quản lý nhà nước, quản lý chặt chẽ các tổ chức, cá nhân sử dụng, sản xuất,

kinh doanh các loại tiền chất công nghiệp trên địa bàn, không để tội phạm lợi dụng hoạt động phạm tội, vi phạm pháp luật về ma túy.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất; thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ các tổ chức, cá nhân trong việc sản xuất kinh doanh và sử dụng tiền chất công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

- Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường đẩy mạnh công tác hậu kiểm, tăng cường kiểm tra chuyên đề nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; không để các đối tượng lợi dụng tiền chất công nghiệp để sản xuất trái phép chất ma túy.

## **9. Sở Tài chính**

**9.1.** Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định:

- Phương án phân bổ hợp lý các nguồn kinh phí cho công tác PCMT theo quy định, đồng thời tăng cường bố trí nguồn lực của địa phương để hỗ trợ thực hiện Chương trình, sử dụng hiệu quả nguồn lực, kinh phí của Chương trình nhằm đạt các mục tiêu đề ra, tạo bước đột phá trong các mặt công tác PCMT. Trường hợp phát sinh nhu cầu vượt dự toán, kịp thời tham mưu để trao đổi, phối hợp Chủ Chương trình để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phương án phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương giai đoạn 2026-2030; kế hoạch đầu tư vốn, dự toán ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu hằng năm; tổng mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách thành phố giai đoạn 2025-2030 của Chương trình (*nếu có*); danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương (*nếu có*), hoặc cơ chế phân cấp quyết định, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương (*nếu có*).

- Mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương (*nếu có*); nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình theo quy định. Cơ chế kết hợp nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia (*nếu có*); giữa các chương trình, dự án khác trên địa bàn để thực hiện Chương trình theo quy định...

- Phương án cân đối ngân sách địa phương hỗ trợ việc nâng cấp, sửa chữa các cơ sở cai nghiện, đồng thời ưu tiên hỗ trợ, bổ sung kinh phí để mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở cai nghiện ma túy đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định (*Trường hợp cần bổ sung kinh phí Trung ương để đáp ứng yêu cầu, phối hợp với Công an tỉnh báo cáo Cục Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy - Bộ Công an để đề xuất Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp bổ sung*).

**9.2.** Lập, giao kế hoạch mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; thông báo tổng mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2025-2030 theo quy định; lập và giao kế hoạch mục tiêu,

nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư vốn, dự toán ngân sách nhà nước hàng năm và kế hoạch tài chính.

**9.3.** Kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí PCMT. Chịu trách nhiệm về việc tham mưu bố trí kinh phí của Chương trình đúng mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng có hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí, sử dụng sai mục đích, yêu cầu. Phối hợp Công an tỉnh và các ngành liên quan quản lý, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh có hiệu quả, hỗ trợ đắc lực công tác PCMT trên địa bàn.

**9.4.** Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách địa phương ngay trong đầu năm 2026 để thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư Chương trình như: xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện, chuẩn bị đầu tư, truyền thông, tuyên truyền, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực tổ chức quản lý, thực hiện Chương trình, xây dựng tài liệu,... nhằm bảo đảm triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình và thực hiện giải ngân vốn đầu tư công theo đúng tiến độ đề ra.

## **10. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh**

- Thực hiện tốt chức năng thực hành quyền công tố, xét xử; tăng cường công tác phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án về ma túy, đặc biệt là triển khai Kết luận liên ngành Tư pháp Trung ương số 23/KL-LNTPTW ngày 21/11/2024 giữa Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao Tòa án nhân dân Tối cao trong điều tra, truy tố, xét xử đối với một số tội phạm về ma túy; phối hợp trong công tác lập hồ sơ cai nghiện, xét xử bảo đảm kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

- Qua công tác truy tố, xét xử để tăng cường công tác kiến nghị với các cấp, các ngành, cơ quan có liên quan nhằm hạn chế tối đa sơ hở, thiếu sót để phòng ngừa hiệu quả tội phạm ma túy.

## **11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc**

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, chương trình phối hợp PCMT; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phối hợp thực hiện các biện pháp PCMT của toàn xã hội từ cơ sở, từng địa bàn, từng gia đình, từng người dân, nhất là thanh niên, thiếu niên, học sinh, sinh viên, công nhân, viên chức, người lao động; giữ vững, mở rộng các xã, phường không có ma túy; phối hợp thực hiện hiệu quả các nội dung của Chương trình. Kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Chương trình.

- Chỉ đạo lực lượng các cấp, phối hợp với Công an tỉnh, UBND các xã, phường tiến hành rà soát, phát hiện người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng phạm tội về ma túy để tổ chức quản lý, xử lý theo đúng quy định pháp luật, góp phần chặn đứng sự gia tăng, phát sinh mới người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đào tạo nghề, chính sách tín dụng ưu đãi, cho vay vốn, tham gia công tác xã hội, hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng, bảo đảm hiệu quả công tác cai nghiện bền vững, tránh tái nghiện.

- Lồng ghép việc “*Xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy*” với Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*”; tiếp tục thực hiện có hiệu quả xây dựng mô hình khu dân cư, xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường “*An toàn về an ninh trật tự*”. Đây mạnh xây dựng Phong trào “*Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy*”.

- Xây dựng giải pháp hỗ trợ giúp đỡ đối với đoàn viên, hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có người thân phạm tội ma túy hoặc nghiện ma túy, giúp đỡ và quản lý sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng. Xây dựng mô hình, công trình, phần việc thanh niên trong PCMT phù hợp, hiệu quả (*nhất là số thanh niên sau khi hoàn thành chương trình cai nghiện, chấp hành xong án phạt tù, đối tượng có nguy cơ...*) thuận lợi vay vốn, tăng gia sản xuất, phát triển kinh tế...

- Nghiên cứu, tổ chức thêm các hình thức hoạt động, sân chơi bổ ích, phù hợp để thu hút hội viên, đoàn viên, thanh niên tự giác tham gia, nhất là số thanh thiếu niên có biểu hiện hư hỏng, không tham gia sinh hoạt Đoàn, Hội, thông qua đó tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật cho đoàn viên, thanh niên; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong PCMT.

**12. Sở Nội vụ** phối hợp Công an tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCMT.

**13. Các sở, ban, ngành liên quan** căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành và tỉnh chủ động, tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành được giao chủ trì để tham mưu và tổ chức thực hiện các Dự án, Tiểu Dự án. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức các hoạt động PCMT lồng ghép với các hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

#### **14. Ủy ban nhân dân xã, phường**

- Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình và đơn vị điều phối, giúp việc phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các quy định pháp luật liên quan.

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng xác định chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm và cả giai đoạn của Chương trình và tổ chức thực hiện các Dự án, Tiểu Dự án liên quan theo yêu cầu, quy định.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh về việc tập trung các giải pháp, biện pháp xây dựng xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn phụ trách. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về PCMT và tác hại của ma túy đến mọi người dân; phát động phong trào toàn dân tích cực phát hiện, tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc quyền quản lý chủ động, tích cực phối hợp với lực lượng Công an trong rà soát, thống kê, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ quản lý, hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường đối với người sử dụng trái phép chất ma túy, tăng cường công tác xác định tình trạng nghiện, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Phân công cán bộ tư vấn, tâm lý, xã hội, theo dõi, quản lý, hỗ trợ người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và người sau cai nghiện ma túy; thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, người được giao nhiệm vụ hỗ trợ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, lựa chọn, xây dựng phương án đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự để thực hiện việc chỉ định, đặt hàng giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc trong việc cung cấp các dịch vụ đảm bảo cho công tác cai nghiện tự nguyện tại gia đình và cộng đồng. Xây dựng lộ trình thực hiện đến năm 2030, **đảm bảo ít nhất 10% xã, phường** tổ chức thực hiện công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình, tạo nguồn vốn, việc làm cho người nghiện tái hòa nhập cộng đồng, giảm tỷ lệ tái nghiện, xác định rõ nội dung, hình thức, nhiệm vụ và cách thức tổ chức thực hiện.

- Tổ chức tốt công tác quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy, nhằm hạn chế người nghiện mới; tổ chức quản lý, giúp đỡ người cai nghiện ma túy tại cộng đồng hoàn thành chương trình cai nghiện, tái hòa nhập cộng đồng và không tái nghiện. Tăng cường phối hợp hiệu quả giữa chính quyền, lực lượng Công an và gia đình, phát huy vai trò của các lực lượng tình nguyện viên, các tổ chức đoàn thể (Thanh niên, Hội Phụ nữ, Công đoàn, Cựu Chiến binh, Nông dân...) trong công tác quản lý, theo dõi, tư vấn, động viên, giúp đỡ, giáo dục, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn không để tái sử dụng trái phép chất ma túy,...

- Chủ động bố trí kinh phí địa phương đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống ma túy có hiệu quả.

## VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị tỉnh, yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung được phân công xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện phù hợp với tình hình đơn vị, địa phương; Chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí của Chương trình đúng mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng có hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí, sử dụng sai mục đích, yêu cầu và chịu trách nhiệm về việc không thực hiện được mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn.

Định kỳ hằng năm tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; duy trì chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ của Chương trình gửi về Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Lào Cai (qua Phòng Tham mưu, Công an tỉnh) để theo dõi.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì hướng dẫn, theo dõi việc triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo theo quy định của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP.

3. Giao Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực lĩnh vực PCMT có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này. Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh tổ chức các đoàn kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- Văn phòng Bộ Công an;
- Cục CSĐTTP về MT;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT&HN tỉnh (Công TTĐT tỉnh);
- CV Phòng TH;
- Lưu: VT, NC (Ng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Hạnh Phúc**